**TƯ DUY BIỆN CHỨNG VỀ ĐÁNH GIÁ TƯƠNG QUAN LỰC LƯỢNG**

**CỦA ĐẠI TƯỚNG NGUYỄN CHÍ THANH**

**Thiếu tướng PGS, TS NGÔ TRỌNG CƯỜNG[[1]](#footnote-1)\***

Sinh ra và lớn lên trên quê hương giàu truyền thống cách mạng, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã sớm giác ngộ và tham gia cách mạng. Cuộc đời và sự nghiệp của ông gắn liền với tiến trình lịch sử của cách mạng Việt Nam. Tham gia cách mạng từ rất sớm, những trải nghiệm thực tiễn trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, cũng như trong xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa đã rèn luyện Đại tướng trở thành người chiến sĩ cộng sản kiên cường, nhà chính trị, quân sự xuất sắc, suốt đời phấn đấu, hi sinh vì lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân. Trải qua nhiều cương vị công tác khác nhau, Đại tướng luôn đem hết tinh thần trách nhiệm, nghị lực và trí tuệ của mình cống hiến cho sự nghiệp cách mạng. Đóng góp to lớn của Đại tướng với cách mạng Việt Nam được thể hiện trên nhiều mặt, nhiều lĩnh vực hoạt động, trong đó có tư duy biện chứng về đánh giá tương quan lực lượng giữa ta và địch.

Đánh giá kẻ thù là vấn đề cực kỳ quan trọng của các nhà nước và các tướng lĩnh cầm quân. Đây là nội dung tất yếu đã trở thành qui luật cả trước và trong suốt quá trình tiến hành chiến tranh, là một trong những yếu tố mang tính quyết định nhất để đề ra phương thức tiến hành chiến tranh sáng tạo, phát huy cao độ sức mạnh với một nghệ thuật quân sự độc đáo để chiến thắng kẻ thù. Xác định, đánh giá kẻ thù là cơ sở để xây dựng ý chí quyết đánh, biết đánh và biết thắng, phát huy tinh thần yêu nước, chủ động tổ chức chuẩn bị đất nước để tiến hành chiến tranh; là cơ sở để hoạch định đường lối, chủ trương, hạ quyết tâm chiến lược, vận dụng phương thức tiến hành chiến tranh phù hợp, chỉ đạo nghệ thuật quân sự để giành thắng lợi. Trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ cứu nước, với tư duy biện chứng về đánh giá tương quan lực lượng, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã góp phần to lớn giúp cho Đảng ta nhận định, đánh giá đúng kẻ thù, làm cơ sở đề ra quyết tâm chiến lược, quyết đánh và quyết thắng đế quốc Mỹ xâm lược. Tư duy biện chứng về đánh giá tương quan lực lượng của Đại tướng không chỉ có giá trị lý luận và thực tiễn trong lãnh đạo, chỉ đạo toàn quân, toàn dân ta trong kháng chiến chống Mỹ, mà còn có ý nghĩa thiết thực trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Điều đó được thể hiện ở những nội dung chủ yếu sau:

***Thứ nhất, lực lượng quân sự, vũ khí trang bị ta không hơn địch, nhưng dân tộc ta có lực lượng toàn dân đánh giặc với sức mạnh của tinh thần đoàn kết và chủ nghĩa anh hùng cách mạng***

Trước thất bại của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, Nhà Trắng buộc phải thay thế bằng chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, trực tiếp đưa quân Mỹ và đồng minh tham chiến tại miền Nam Việt Nam. Cùng với việc đưa quân chiến đấu cùng các loại vũ khí và phương tiện chiến tranh hiện đại ồ ạt kéo vào miền Nam, đế quốc Mỹ còn dùng không quân và hải quân đánh phá ác liệt miền Bắc. Đây là bước leo thang chiến tranh của đế quốc Mỹ, đặt dân tộc ta trước những thử thách lịch sử. Quân và dân miền Nam giờ đây không chỉ chiến đấu với đội quân Sài Gòn mà còn trực tiếp đụng đầu với quân Mỹ và đồng minh của Mỹ, quân và dân miền Bắc phải đối đầu với các cuộc đánh phá ác liệt của không quân và hải quân Mỹ. Trước chiến lược chiến tranh mới của đế quốc Mỹ, một số cán bộ, đảng viên và nhân dân ta không khỏi xuất hiện những tư tưởng ngại chiến đấu ác liệt, băn khoăn, do dự. Trên thế giới, không ít nước bạn bè, anh em trong khối xã hội chủ nghĩa lo ngại cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của đế quốc Mỹ sẽ phát triển thành cuộc chiến tranh thế giới thứ ba, họ khuyên ta nên “thi đua hòa bình”, “trường kỳ mai phục”, không nên đối đầu với đế quốc Mỹ, một siêu cường có tiềm lực quân sự, kinh tế mạnh nhất trong hệ thống các nước đế quốc. Nhiều câu hỏi đã được đặt ra và đòi hỏi cấp thiết phải được trả lời như: “Làm thế nào để đánh được Mỹ và thắng Mỹ?”, “Làm thế nào đánh thắng đế quốc Mỹ mà không để cuộc chiến lan rộng thành cuộc chiến tranh giữa hai phe xã hội chủ nghĩa và đế quốc chủ nghĩa?” …

Trước tình thế cách mạng trở lên khó khăn, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi đến quyết định quan trọng là giao trọng trách cho Đại tướng Nguyễn Chí Thanh làm Bí thư Trung ương Cục, Chính ủy các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam. Nhận lãnh trách nhiệm quan trọng, đáp lại sự tin tưởng của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, với tư duy biện chứng, nắm chắc thời cuộc, bám sát thực tiễn chiến trường và sự phát triển của tình hình địch - ta, Đại tướng đã có những đánh giá về tương quan lực lượng giữa ta và đế quốc Mỹ một cách hết sức “khách quan, toàn diện, lịch sử, cụ thể, phát triển”; đánh giá kẻ thù đúng những điểm mạnh, yếu của địch, đánh giá đúng bản chất của chúng gắn với các điều kiện, hoàn cảnh lịch sử nhất định, trong sự vận động, phát triển cũng như nỗ lực cao nhất của kẻ thù trong quá trình chuẩn bị và tiến hành chiến tranh, làm cơ sở để Bộ Chính trị và Trung ương Đảng đề ra quyết tâm chiến lược đúng đắn, chính xác.

Trước một đế quốc có tiềm lực cả về kinh tế, quân sự vượt trội, với quân số đông, vũ khí trang bị hiện đại, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã nhận định mặc dù lực lượng bộ đội chính quy của ta có số lượng không bằng địch, vũ khí trang bị của ta thua xa vũ khí trang bị của địch về mức độ hiện đại, nhưng ta có chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc, đánh giặc bằng cả sức mạnh đoàn kết và chủ nghĩa anh hùng cách mạng của toàn dân tộc với tinh thần “giặc đến nhà đàn bà cũng đánh”, đánh giặc bằng mọi thứ vũ khí có trong tay, đánh giặc bằng cả “con ong, cái kiến”. Nhận định, đánh giá về lực lượng địch, Đại tướng đã khẳng định: “Mỹ giàu nhưng không mạnh”. Mỹ giàu về tiềm lực kinh tế, có trang bị vũ khí hiện đại hơn, ta không thể coi thường, nhưng điểm yếu chí mạng của Mỹ đó là: Mỹ đưa quân vào để cứu vãn cho quân ngụy không còn đủ sức chống lại cuộc chiến tranh nhân dân của ta là bị động về chiến lược; từ bị động về chiến lược dẫn tới bị động trong chiến đấu. Mặt khác, quân đội Mỹ mặc dù có trang bị vũ khí hiện đại, có sức cơ động cao nhưng phải tác chiến trên một chiến trường xa lạ, địa hình phức tạp, lại phải đối phó với chiến tranh du kích, chiến tranh nhân dân của ta thì không thể phát huy được sức mạnh của chúng. Trong bài “Phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược”, Đại tướng đã viết: “Vũ khí, cơm gạo, tiền bạc, chúng ta đều nghèo hơn Mỹ. Bọn Mỹ nhiều tiền, lắm của. Nhưng nếu Mỹ là triệu phú tức là có bạc triệu đôla thì nhân dân chúng ta là triệu phú về chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Mỹ thua chúng ta là ở chỗ đó, tức thua cái gan của dân tộc chúng ta”[[2]](#footnote-2). Đánh giá về sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, Đại tướng đã viết: “Trước đây Mỹ đánh giá tinh thần dân tộc ta rất thấp, nó tưởng dân châu Á, dân Việt Nam học hành ít, chữ nghĩa kém, nghèo khổ... nó cho là không ra gì. Bọn Mỹ ngu dốt, nó không biết rằng dân tộc Việt Nam đã có lịch sử 4.000 năm. Với giới hạn quan điểm tư sản, bọn này tưởng rằng có máy bay mới giỏi, có đại bác mới giỏi, nó đánh giá thấp sức mạnh đoàn kết của dân tộc ta”[[3]](#footnote-3). Đại tướng khẳng định: Cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ dưới sự lãnh đạo của Đảng “được hàng chục triệu nhân dân, quần chúng tự nguyện tự giác làm và làm với tinh thần cách mạng hăng say, với chủ nghĩa anh hùng cách mạng rất cao, lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít thắng nhiều, lấy vũ khí ít chống lại quân thù trang bị mạnh hơn. Nhưng kết luận lại là: ai anh hùng người đó thắng, ai gan góc người đó thắng”[[4]](#footnote-4). Đại tướng chỉ rõ vũ khí chiến thắng của chúng ta chính là chủ nghĩa anh hùng cách mạng, nhưng đây hoàn toàn không phải là duy ý chí. Đại tướng đã phân tích rất rõ: Chủ nghĩa anh hùng cách mạng của quân đội và nhân dân ta là kế thừa truyền thống đấu tranh anh hùng của dân tộc, không những kế tục mà còn phát huy truyền thống đấu tranh dũng cảm đó lên một tầm cao mới. Chủ nghĩa anh hùng cách mạng của chúng ta bắt nguồn từ đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng với tư tưởng Mác - Lênin bách chiến, bách thắng. Chủ nghĩa anh hùng cách mạng của chúng ta mang trong mình nó tư tưởng lớn của thời đại là không sợ Mỹ, dám đánh Mỹ, quyết đánh Mỹ vì độc lập, dân chủ, hòa bình và tiến bộ xã hội. Chính quan điểm căn bản này, Đại tướng đã phát triển tư tưởng đánh Mỹ bằng chiến tranh nhân dân, bằng sức mạnh của con người Việt Nam đoàn kết, yêu nước, yêu độc lập tự do, dũng cảm, thông minh, sáng tạo, không bao giờ chịu lùi bước trước khó khăn và nguy hiểm, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Trên cơ sở của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, Đại tướng chỉ ra vai trò to lớn của việc phát động cuộc chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện. Thấu hiểu vai trò to lớn của quần chúng nhân dân, ngay từ khi tham gia cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Đại tướng đã góp phần khẳng định tính đúng đắn, sáng tạo của lý luận chiến tranh nhân dân Việt Nam của Đảng với ba thứ quân: Chủ lực, địa phương, dân quân, du kích; với chủ trương cốt lõi: “mất đất chưa phải là mất nước”. Chiến tranh nhân dân vừa là bài học, là di sản tinh thần vô giá, là cội nguồn làm nên sức mạnh chiến thắng ngoại xâm của dân tộc Việt Nam. Lực lượng của chiến tranh nhân dân là lực lượng quân sự và lực lượng chính trị, lấy lực lượng vũ trang ba thứ quân làm nòng cốt. Phương pháp tiến hành chiến tranh nhân dân là thực hành tiến công địch cả về quân sự và chính trị; kết hợp chặt chẽ hoạt động tác chiến của lực lượng chủ lực cơ động với tác chiến của lực lượng vũ trang địa phương, dân quân, du kích. Lực lượng vũ trang địa phương, dân quân, du kích thực hiện đánh địch ở mọi nơi, mọi lúc, đánh cả ở phía trước, bên sườn, phía sau với phương châm “hai chân, ba mũi, ba vùng”, đánh địch cả ở đồng bằng, đô thị và vùng rừng núi, đánh địch ở khắp mọi nơi khi chúng đến; hình thành nên thế trận chiến tranh nhân dân như “thiên la địa võng”, buộc địch phải bị động, phân tán đối phó, tạo điều kiện, thế trận và thời cơ có lợi cho lực lượng chủ lực cơ động thực hành những trận đánh mang tính quyết định tiêu diệt lớn quân thù.

Nhận thức rõ vai trò mang tính quyết định của lực lượng chủ lực cơ động, khi được giao trọng trách Bí thư Trung ương Cục, Chính ủy các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam, Đại tướng đã chủ động đề xuất: Phải xây dựng các đơn vị quân chủ lực tinh nhuệ, có khả năng cơ động; phải thực hiện đánh tiêu diệt lớn đối với quân chiến đấu Mỹ ở những trận then chốt thì mới có thể giành thắng lợi. Từ đề xuất đó, Trung ương Cục và Bộ Tư lệnh Miền đã xây dựng và phát triển các đơn vị chủ lực Miền nhằm đáp ứng đòi hỏi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Năm 1964, lực lượng chủ lực của ta chỉ mới có 11 trung đoàn và 15 tiểu đoàn, thì đến cuối năm 1965 đã phát triển thành 5 sư đoàn và 11 trung đoàn bộ binh, nhiều trung đoàn và tiểu đoàn binh chủng kỹ thuật, đặc công, biệt động. Đây là những đóng góp hết sức quan trọng của Đại tướng cả lý luận và thực tiễn về chiến tranh nhân dân, làm phong phú thêm kho tàng nghệ thuật quân sự Việt Nam.

***Thứ hai, nhân tố chính trị tinh thần vượt trội, yếu tố quyết định thắng lợi của cuộc chiến tranh chính nghĩa***

Đại tướng Nguyễn Chí Thanh khẳng định ta có sức mạnh tinh thần vượt trội so với quân chiến đấu Mỹ. Đó là sức mạnh của cuộc chiến tranh chính nghĩa giành độc lập dân tộc với khát vọng cháy bỏng được sống trong độc lập, tự do. Trong khi đó, cuộc chiến tranh của đế quốc Mỹ là cuộc chiến tranh phi nghĩa, chiến tranh xâm lược, nên không được nhân dân tiến bộ trên thế giới và chính nhân dân Mỹ ủng hộ, do vậy tinh thần của quân chiến đấu Mỹ cũng thấp, rất dễ hoang mang, dao động khi bị quân và dân ta đánh đau, đánh hiểm. Với tư duy chiến lược sắc sảo, Đại tướng đã cùng Trung ương Cục miền Nam lãnh đạo, chỉ đạo quân và dân ta đánh bại cuộc phản công chiến lược lần thứ nhất của Mỹ-ngụy. Trong bài “Phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược”, Đại tướng khẳng định: Con người, tinh thần là yếu tố quyết định thắng lợi của chiến tranh chứ không phải là vũ khí, mặc dù vũ khí có vai trò rất quan trọng. Mỹ và tay sai không những thiếu mà còn thừa vũ khí, nhưng vì sao không thắng nổi chúng ta? Nếu giờ đây còn có người nào cho rằng trong thời đại nguyên tử ngày nay, luận điểm yếu tố con người, yếu tố tinh thần là quyết định đã lỗi thời thì thực tiễn cuộc đấu tranh của chúng ta hoàn toàn bác bỏ lý luận đó... Trong bài bình luận trên tạp chí Quân đội nhân dân với tiêu đề “Vì sao quân dân miền Nam thắng lớn, Mỹ - ngụy thua to trong mùa khô 1965 - 1966”, Đại tướng cho rằng Mỹ - ngụy, “sai lầm sau lại lớn hơn sai lầm trước. Càng ỷ vào sức mạnh kỹ thuật của chúng, đế quốc Mỹ càng đi sâu vào sai lầm mỗi ngày một lớn. Thắng lợi quân sự mùa khô cho ta cơ sở thực tiễn để một lần nữa kết luận về chiều hướng tất yếu của cuộc chiến đấu của chúng ta là: Rồi đây đế quốc Mỹ có tăng quân lên đến một triệu tên gồm cả Mỹ lẫn ngụy, sử dụng nhiều vũ khí kỹ thuật hiện đại, quân dân ta cũng nhất định đánh bại cuộc chiến tranh cục bộ của chúng”[[5]](#footnote-5). Điều đó thể hiện khả năng nhận định, đánh giá chính xác của Đại tướng. Với những lập luận, phân tích hết sức lôgic, sắc sảo, Đại tướng đã tạo cho mọi người một niềm tin chiến thắng dựa trên thế giới quan duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin trong xem xét thực tiễn so sánh thế và lực của ta và địch, dự báo chính xác xu thế phát triển của tình hình, khẳng định niềm tin của nhân dân ta vào thắng lợi cuối cùng. Trong khi nhiều ý kiến phân tích, dự báo tình hình dựa trên sự đánh giá quá cao sức mạnh vật chất của đối phương thì Đại tướng đã phân tích, nêu bật thế thắng về yếu tố chính trị tinh thần của cuộc chiến tranh nằm ở phía chúng ta và đó là nguyên nhân tất yếu dẫn tới thắng lợi.

Bằng trí tuệ siêu việt và sự sắc sảo của một nhà lãnh đạo chiến lược, Đại tướng đã phân tích sâu sắc, thuyết phục những điểm yếu của địch, điểm mạnh của ta, góp phần tạo niềm tin cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân vào quyết tâm đánh Mỹ, khả năng đánh Mỹ và thắng Mỹ của quân đội và nhân dân ta. Tin tưởng sâu sắc vào sức mạnh của chiến tranh nhân dân, với quyết tâm quyết đánh, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược, từ thực tiễn chiến đấu của bộ đội và nhân dân ta, với tư tưởng “Dám đánh Mỹ ta sẽ tìm ra cách đánh Mỹ và nhất định thắng Mỹ”, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã phát huy sự sáng tạo của toàn thể cán bộ, chiến sĩ, quân và dân ta để tìm ra cách đánh sáng tạo: “nắm thắt lưng địch mà đánh”, qua đó tổng kết, nâng lên thành phương châm chỉ đạo tác chiến trên chiến trường miền Nam. Nhờ đó, quân và dân ta đã hạn chế tối đa sức mạnh hỏa lực của địch, khoét sâu sở đoản của chúng là sợ đánh gần, đánh đêm. Phương châm chỉ đạo “nắm thắt lưng địch mà đánh” đã nhanh chóng trở thành khẩu hiệu hành động cách mạng nổi tiếng trên chiến trường miền Nam, là điểm khởi đầu để dấy lên phong trào: “Tìm Mỹ mà đánh, tìm ngụy mà diệt”, hình thành nên các “vành đai diệt Mỹ”, với nhiều cán bộ, chiến sĩ trở thành những “Dũng sĩ diệt Mỹ”, “Dũng sĩ diệt xe tăng”... Trong giai đoạn 1965 - 1966, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã cùng tập thể lãnh đạo, chỉ huy Trung ương Cục và Quân ủy Miền chỉ đạo, tổ chức quân và dân miền Nam thực hành giữ vững thế tiến công, quyết đánh và quyết thắng giặc Mỹ xâm lược. Bằng những trận đầu thắng Mỹ ở Khu 5, Nam Bộ, Tây Nguyên, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã góp phần to lớn cùng quân và dân miền Nam giải tỏa những lo lắng, băn khoăn trong một bộ phận cán bộ, chiến sĩ và nhân dân về khả năng thắng Mỹ. Những thắng lợi giòn giã của quân và dân miền Nam trên khắp chiến trường miền Nam là cơ sở thực tiễn vững chắc để khẳng định: Quân và dân ta không chỉ dám đánh, biết đánh mà còn quyết thắng giặc Mỹ xâm lược. Thực tiễn chỉ đạo đánh Mỹ của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh và các đồng chí trong Trung ương Cục miền Nam đã trở thành lý luận, thực tiễn quan trọng để Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương nhận định, đánh giá đúng so sánh thế và lực giữa ta và địch, đề ra những quyết sách đúng đắn, sáng tạo để đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi cuối cùng. Tại Hội nghị Trung ương lần thứ 14 (tháng 6/1967), Đại tướng đã báo cáo một cách toàn diện về tình hình cuộc kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam. Báo cáo của Đại tướng đã toát nên tinh thần cơ bản là: Ta nhất định thắng Mỹ. Mỹ thua đã rõ ràng. Cần phải tiếp tục thế tiến công địch để tiến lên giành thắng lợi quyết định. Sự khẳng định ấy là cơ sở quan trọng để Bộ Chính trị đề ra quyết tâm tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968, đánh thẳng vào các thành phố, thị xã, nơi trung tâm, đầu não chiến tranh của Mỹ ngụy, góp phần đánh bại ý chí xâm lược của chúng.

Trong giai đoạn cách mạng mới, trước diễn biến ngày càng phức tạp của tình hình thế giới và trong nước, chiến tranh thế giới có thể ít xảy ra, nhưng chiến tranh cục bộ, xung đột sắc tộc, tôn giáo, đặc biệt là âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch vẫn đang tiếp diễn, đe dọa tới hòa bình, ổn định và phát triển của thế giới, khu vực trong đó có Việt Nam. Trước yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc ngày càng cao đòi hỏi chúng ta cần tiếp tục nghiên cứu, quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo những kinh nghiệm của các thế hệ lãnh đạo, chỉ huy quân đội đi trước nói chung, tư duy biện chứng về đánh giá tương quan so sánh lực lượng giữa ta và địch của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh nói riêng vào hoạt động thực tiễn nhằm xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, sẵn sàng chuyển thế trận quốc phòng toàn dân thành thế trận chiến tranh nhân dân khi có chiến tranh xảy ra, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN. Trước hết, cần quán triệt và vận dụng sáng tạo quan điểm của Đảng trong xem xét, đánh giá “đối tác”, “đối tượng”; không ngừng nêu cao cảnh giác, đánh giá đúng âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động; chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của chúng; có biện pháp tích cực, chủ động bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, không để Tổ quốc bị bất ngờ trong mọi tình huống.

1. \* Phó Giám đốc Học viện Quốc phòng. [↑](#footnote-ref-1)
2. Nhiều tác giả, *Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - Tổng tập*, Tập 1, Quyển 2, Nxb. Thời đại, Hà Nội, 2013, tr.462. [↑](#footnote-ref-2)
3. Nhiều tác giả, *Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - Tổng tập*, Tập 1, Quyển 2, Nxb. Thời đại, Hà Nội, 2013, tr.463. [↑](#footnote-ref-3)
4. Nhiều tác giả, *Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - Tổng tập*, Tập 1, Quyển 2, Nxb. Thời đại, Hà Nội, 2013, tr.464. [↑](#footnote-ref-4)
5. Nhiều tác giả, *Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - Tổng tập*, Tập 1, Quyển 2, Nxb. Thời đại, Hà Nội, 2013, tr.542. [↑](#footnote-ref-5)